

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA SÁNG TÁC & LÝ LUẬN – PHÊ BÌNH VĂN HỌC



NGUYỄN THANH LONG

TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP

(Khóa 10, 2007 – 2011)

Hà Nội, 5/2011

Lời giới thiệu về tác phẩm

Lời cảm ơn!

Với bề dày truyền thống và những thành tựu của Trường Viết văn Nguyễn Du, nay là Khoa Sáng tác và Lý luận-Phê bình Văn học thuộc Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, thật may mắn cho chúng em khi được học tập và rèn luyện trong ngôi trường viết văn này. Trong suốt 4 năm qua (2007-2011), chúng em luôn được sự dạy bảo ân cần của các thầy giáo, cô giáo. Những lời chỉ bảo, hướng dẫn ân cần của các nhà văn, nhà thơ để chúng em học tập và trưởng thành, thêm nhiều kiến thức, hoàn thiện mình hơn và vững tin trong nghề văn mà mình đã lựa chọn. Nhân dịp bảo vệ tác phẩm tốt nghiệp, cho em xin bày tỏ lòng biết ơn với các nhà văn, nhà thơ, các thầy giáo, cô giáo.

Quan điểm văn chương.

Văn chương là nỗ lực của con người chống lại sự lãng quên. Con người sống từ thế hệ này sang thế hệ khác, từ thời đại này sang thời đại khác. Con người rồi sẽ bị lãng quên theo dòng thời gian. Nhà văn là người viết về con người, xã hội cũng như thời đại mình đang sống. Vì vậy nhà văn phải có trong mình *tâm thức về con người và thời đại mình đang sống* và thể hiện nó qua tác phẩm. Tác phẩm văn chương phải có những vấn đề về con người và xã hội thể hiện qua tư tưởng của tác phẩm.

Về tác phẩm tốt nghiệp:

Tác phẩm tốt nghiệp của em gồm 4 truyện ngắn.(Tan và rừng, Em là ai?, Làng Còi và Người gác rừng). Không phải là 4 truyện ngắn hay nhất mà chỉ là 4 truyện ngắn em mới viết. Không có gì mới mẻ hay thể nghiệm văn chương nào cả mà chỉ là những tác phẩm còn non nớt. Qua tác phẩm tốt nghiệp của mình em hi vọng được nghe những lời chỉ bảo của các thầy cô để em có thể hoàn thiện hơn tác phẩm, cũng như học hỏi được những kinh nghiệm văn chương quý báu.

+Tan vào rừng. “... tan vào rừng là một phần của rừng, như giọt sương tan vào cây, như lá rụng tan vào đất.” Người rừng núi luôn muốn sống và chết xứng đáng với rừng. Truyện kể về một ông lão sáu mươi tuổi với cái đầu sạch trơn và nhẵn nhụi nằm trong rừng và chờ đợi con mồi của mình xuất hiện. Thành phố đã biến ông thành một người vô thần, ông không cảm nhận được cái linh thiêng của rừng núi. Ông nằm giữa rừng cảm thấy mình cô độc và sợ hãi. Thề xác ông tan vào rừng nhưng linh hồn thì không tan (không giải thoát). Ông thành một bóng ma giữa rừng núi thiêng.

+ Em là ai? Viết về sự cô độc của con người. Cô độc trong khát vọng về một tình yêu không có thật.

+ Làng Còi. Làng xã đang thay đổi, người già họ cảm nhận, đón nhận sự thay đổi chậm hơn. Họ hoang mang trước sự thay đổi. Ông đi từ nhà ra tới gốc đa đầu làng và thấy làng xã biến đổi qua từng bước chân. Truyện đặt ra vấn đề giữa đổi mới với việc bảo vệ những cái linh thiêng và truyền thống.

+ Người gác rừng. Vùng đất trong tác phẩm là một nhân vật. Nó có sức sống, có quyền lực, nó quyết định vận mệnh của con người trong vùng đất ấy. Vùng đất thanh tẩy con người. Quá khứ, hận thù, tình yêu, hạnh phúc đều bị vùi dập và lãng quên. Con người sống phụ thuộc, cô độc, xa cách trong vùng đất cô lập ấy. Người gác rừng được coi như một vị thánh. Ông sống trong nỗ lực mang lại những điều tốt đẹp hơn cho con người trong vùng đất. Ông nắm được mọi quy luật của vùng đất nhưng vô tình lại là tay sai phục vụ cho quyền lực của nó.

Ý tưởng cũng chỉ là ý tưởng. Không chắc những ý tưởng hay những vấn đề em đề cập em đã truyền tải thành công vào trong tác phẩm của mình. Rất mong được sự góp ý, nhận xét của thầy cô. Em xin chân thành cảm ơn!

Nguyễn Thanh Long.

Tan vào rừng

Cây lập lòe bông bênh, sương rừng trong ánh trăng bằng bạc mang hình thù của hàng ngàn con thú. Phải chăng chúng là hồn ma của những con thú ông đã săn thời trai trẻ. Dù là hồn ma thì chúng mày cũng chỉ là những con thú. Nghĩ vậy, ông giương chiếc nỏ không tên vào những con thú rồi mỉm cười. Không, chúng mày không phải là con mồi mà tao lựa chọn. Con mồi tao lựa chọn lớn hơn rất nhiều, nó rất đẹp, nó có một cái tên. Quỷ rừng. Nó đang ở đâu đó ngoài kia và chờ đợi như tao đang chờ đợi. Nó rất giỏi chờ đợi, con thú khôn ngoan, con quỷ của rừng già.

Đêm rừng lạnh, lúc này ông như người bị chôn sống để thò ra cái đầu, cái đầu trọc lóc không được nguy trang, còn cơ thể được nguy trang hoàn hảo bởi lớp lá hình chân gấu. Lá có thứ nhựa rất đáng sợ, nó làm miệng đắng ngắt, đặc quánh, ruột gan còn cào. Ông nhớ có ai đó nói rằng lá chân gấu là thức ăn của lũ hắc tinh, chúng là những con yêu tinh sống lẫn khuất trong rừng sâu. Đám thợ săn thường sợ loại lá này vì sợ gặp hắc tinh. Quái quỷ! Làm gì có yêu tinh hay ma quỷ. Ông ăn nó để diệt mùi hơi người, dù con thú ở đâu hay cuối hướng gió cũng không phát hiện ra kẻ đi săn. Lá có mùi hắc ngay cả bày muối rừng cũng tránh xa, không có tiếng vì vo nhiều sự ấy kể cũng thấy buồn. Thời gian chôi chậm quá, yên tĩnh quá. Chờ đợi con mồi, chờ đợi và chờ đợi, phải rồi cái giây phút ấy thật kì diệu.

Qua lớp sương mờ ảo ông nhìn thấy một chàng trai bước ra từ bóng đêm sâu thẳm của rừng. Chàng trai băng rừng rượt theo con thú, trên tay cầm cây lao dài, bước chân như gió, rẽ cây rừng mà chạy. Chàng trai chạy mãi, chạy mãi vượt qua vực thẳm, băng qua núi cao, cây lao cầm chắc trong tay. Rồi con mồi xuất hiện to cao như một ngọn núi, tiếng gầm như gió bão, bước chân làm rung chuyển núi rừng. Bỗng cây lao bay từ tay chàng trai cắm vào ngực con thú. Ông vụt tỉnh, lưng đau nhói. Sờ tay xuống lưng, lưng ướt sũng không lẽ là máu. Vết thương sau bốn mươi năm tới giờ vẫn chảy máu. Ông giật mình bởi một ý nghĩ thoáng qua, là nó, nó đang ở quanh đây. Quỷ rừng. Tay trái sờ tìm chiếc nỏ, tay phải cầm chắc cây lao. Mắt ông nhìn xung quanh, lắng nghe từng tiếng kêu, chuyển động nhỏ của rừng. Nó đang ở ngoài kia lẫn khuất trong bóng tối, lúc ẩn, lúc hiện mập mờ trong sương. Rừng bỗng yên tĩnh tới đáng ngờ. Quỷ rừng! Mày quá khôn ngoan, mày làm tao phải luôn cảnh giác, luôn giật mình sợ hãi, tao sẽ dần kiệt sức khi ấy mày sẽ xuất hiện. Tao đi săn mày, hay mày săn tao vậy hả con quỷ khôn ngoan. Ông lại nằm xuống, tay sờ lên cái đầu trọc để cố chần tĩnh không sẽ mất nhiều sức lực, sáu mươi tuổi rồi còn gì, phải giữ sức để còn chiến đấu với nó nữa chứ. Vết thương vẫn âm ỉ đau.

Vết thương của hơn bốn mươi năm về trước tiệt thay lại nằm sau lưng chứ không phải trước ngực, nó thành nổi hỏ nhục chứ không phải niềm kiêu hãnh. Ông còn nhớ hôm đó vào một buổi sáng cuối thu, trời lạnh và trong. Ông đi săn qua khu rừng này với quần áo và mái đầu ướt sũng bởi mưa sương. Sương sớm đọng trên những lá cây thành những giọt nước nhỏ, gió nhẹ làm những giọt nước rơi, cả khu

rừng ướt sũng. Và nó đột ngột xuất hiện trong lớp sương mù đang tan ngay trước mắt ông. Ông đứng sững nhìn, bất ngờ và sợ hãi. Nó to lớn, đẹp và hiên ngang, bước đi thận trọng trong tư thế của một con thú chuẩn bị vồ mồi. Con mồi đó là ông, ông quên mất mình là một thợ săn, quên cả cây lao dài gấp rưỡi cơ thể vẫn đang cầm trong tay. Ông bỏ chạy và con thú vụt theo. Chỉ trong giây lát kẻ đi săn trở thành con mồi. Theo kinh nghiệm ông không chạy xuống dốc hay lên dốc, mà chạy ngang sườn núi dốc. Tưởng chừng con thú to và nặng sẽ không thể chạy được nhưng ông đã bị bất ngờ, nó vẫn đuổi theo ngay sát và ngày một gần. Núi nở và cây đổ theo từng bước chân của con thú. Ông chỉ chạy và chạy, chạy hết sườn núi này rồi đến sườn núi khác vậy mà con thú vẫn không hề buông tha. Ông nghe rõ hơi thở, nghe thấy tiếng cơ thể nó va vào cây, tiếng bàn chân nó chạm đất. Những âm thanh thật kì lạ. Ông quay lại nhìn, trong giây lát ấy cái mà ông nhìn thấy không phải là một con thú mà là một con người. Con người ấy đẹp và vạm vỡ như một vị thần rừng. Ông chững lại và hình người kia bỗng biến thành con thú lao thẳng về phía ông. Ông vùng chạy, con thú chồm lên người từ phía sau. Ông ngã lăn nhiều vòng xuống dốc. Cuối cùng ông lao mình xuống vực để không làm mồi cho con thú. May thay cũng có thể chẳng có gì là may mắn, ông vẫn sống với nhiều vết thương trên cơ thể nhưng có một vết thương rất dài và sâu sau lưng. Người trong bản nói rằng ông thật may mắn vì gặp được nó. Chỉ những thợ săn lớn mới gặp được những con thú lớn.

Sau khi vết thương khỏi ông bỏ bản, bỏ rừng vào thành phố sinh sống. Ông làm nhiều nghề để sống rồi thành giàu có, lấy vợ, có con, sống như những người thành phố vẫn thường sống. Người ta bảo thành phố sẽ làm con người của rừng núi thay đổi nhiều. Có thể họ đúng, điều đúng nhất với ông là trong thời gian sống ở thành phố mái tóc trên đầu ông cứ rụng dần đi cho tới một ngày đầu ông thành sạch trơn và nhẵn nhụi. Về già ông bỏ thành phố về bản, về rừng không phải với hi vọng tóc mọc lại mà là được đối đầu với nó. Quỷ rừng. Ông bỏ tiền, bỏ của thuê thanh niên cả bản đi tìm tung tích, dấu vết của con thú ngày nào. Ông phải gặp lại nó, phải chiến đấu với nó như một thợ săn đích thực. Bởi lẽ vết thương sau bốn mươi năm tới giờ vẫn chưa lành. Nó vẫn làm ông đau.

Lúc người dân bản chỉ cho ông dấu chân của con thú trên nương ông đã vui sướng rơi nước mắt. Ông đứng im và ngắm nhìn dấu chân. Ngày còn trẻ mỗi khi tìm thấy dấu vết con mồi ông luôn đặt hai bàn tay lên, đôi mắt nhắm lại mừng rỡ tượng ra con thú, rồi lấy đất từ dấu chân xoa lên mặt, hà hít mùi vị của nó. Đây là cách mà một thợ săn lựa chọn con mồi và thể hiện sự tôn trọng của mình.

Giờ ông đang nằm đây, ngày qua ngày dưới lớp lá rừng chờ đợi con mồi xuất hiện. Không biết ông đã ăn bao nhiêu lá chân gấu rồi nữa, cũng không rõ da thịt ông giờ đã thành màu xanh như màu lá hay chưa. Nhưng ông tin nó sẽ xuất hiện bởi cánh rừng này là nhà của nó. Thời gian trôi qua ông từ một chàng trai trẻ thành một lão già, rừng núi cũng thay đổi nhiều dưới bàn tay con người nhưng

cánh rừng này vẫn không hề thay đổi. Cánh rừng vốn nổi tiếng là linh thiêng mang trong mình nhiều ám lực huyền bí, cũng may nó linh thiêng mà con người vốn sợ những cái linh thiêng nên cánh rừng mới còn xanh tốt âm u.

Ông nằm nhớ tới cha ông, nhớ những chuyến đi săn cùng cha. Người dân bản vẫn nhắc tới cha ông như một thợ săn lớn, một huyền thoại của núi rừng. Ông còn nhớ trong lần đầu đi săn cha ông đã dạy rằng một thợ săn điều quan trọng là phải nghe được hơi thở của rừng. Nghe được hơi thở của rừng, trong mỗi chuyến đi săn qua mỗi cánh rừng người thợ săn phải lắng nghe hơi thở, tiếng trò chuyện của thần rừng với gió với cây và với đất. Lắng nghe lời nhắc nhở của thần rừng về con thú có thể săn được và con thú không thể săn. Ông mỉm cười bởi cái niềm tin thơ ngây ấy, rừng núi cũng chỉ là rừng núi. Nhưng ông lại muốn giống như người cha vĩ đại trong chuyến đi săn cuối cùng, ông chỉ mang theo chiếc nỏ với một vũi tên duy nhất và cây lao. Mẹ ông bảo cha ông đã tan vào rừng là một phần của rừng, như giọt sương tan vào cây, như lá rụng tan vào đất. Cha ông đã sống và chết xứng đáng với rừng. Giờ trong hơi thở của rừng liệu có hơi thở của cha ông không? Ông nằm cố cảm nhận hơi thở của rừng trong từng âm thanh nhỏ, qua tiếng gió và qua đất. Trong cánh rừng âm u hoang dã, một mình ông trong đêm tối giữa rừng núi, ông chỉ nghe thấy hơi thở của ông. Bỗng cảm giác cô độc xâm chiếm con người ông. Ông sợ hãi, càng sợ hãi ông càng cảm thấy cô độc, cảm giác cô độc bào mòn sức lực của ông lại càng làm ông sợ hãi. Người ông run lên. Ông bật ngồi dậy, tự bản thân ông đang làm ông kiệt sức.

Trời sáng, nắng sớm yếu ớt xuyên qua rừng, rừng tỉnh giấc, sương dần tan. Từ vị trí thuận lợi ông nhìn thấy một con thú lớn, nó đứng dưới nắng trên một khoảng trống rộng cách vị trí ông nằm không xa. Đúng, đúng là quỷ rừng! Cuối cùng nó cũng xuất hiện. Nó không hề già đi. Vẫn đẹp và hoang dại. Ông nằm ngấm nhìn nó cho thoả nỗi nhớ. Nó đứng trên khoảng đất rộng như đang chờ đợi. Nhìn nó như một võ sĩ đầy kiêu hãnh đang đứng giữa võ đài và chờ đợi đối thủ của mình bước lên. Ông tiến lại gần võ đài mắt không rời con thú. Ngày còn trẻ ông có thể vừa chạy rượt theo con mồi vừa lên dây nỏ, giờ ông phải thót bụng tì chuôi, gồng người lên dùng hết sức bình sinh để kéo dây mắc vào khắc hãm. Thật khốn khổ, có mang nhiều hơn một mũi tên cũng chẳng để làm gì. Ngày ấy nó không vờ ông từ bụi đậm hay trong lớp sương mù mà xuất hiện ngay trước mặt. Ông cũng sẽ làm như vậy, nửa còn lại của võ đài kia dành cho ông. Ông bước vào khoảng đất rộng đối diện con mồi. Cắm chiếc lao xuống đất, ông giương nỏ lên cao. Đôi mắt con thú hiện lên ở đầu mũi tên. Ôi! Đôi mắt đẹp và thánh thiện tới kì lạ. Nhìn vào đôi mắt ấy ông nhận ra nó không thể bị xâm phạm, không thể bị đánh bại. Nó như gió, như mây và như rừng vậy. Buông nỏ xuống, ông không thấy con thú đâu. Hoảng hốt ông cầm lao quay xung quanh tìm kiếm. Quỷ rừng! Ông hét lên gọi tên nó, rừng núi mang tiếng hét của ông vọng lại. Không có con thú nào cả, không có, chỉ có mình ông đứng giữa rừng. Thời gian đang trôi chậm lại, ông nhìn xung quanh,

nhìn lên trời rồi lại nhìn xuống đất. Chỉ mình ông đứng giữa rừng. Ông bắn mũi tên bay lên bầu trời và đâm mạnh mũi lao xuống mặt đất.

Người dân đi qua cánh rừng thiêng này về kể lại rằng. Họ thấy một bóng ma màu xanh có cái đầu sạch trơn nhẵn nhụi, quanh người phủ đầy lá chân gấu. Bóng ma ấy cứ lững lờ trôi, khi gặp phải cành cây nó tan ra nhưng hợp lại ngay thành hình một người thợ săn, tay trái cầm nỏ, tay phải cầm lao.

Em là ai?

Hơi ẩm lan tỏa khắp phòng. Rất lâu rồi từ ngày vợ tôi bỏ đi căn phòng này mới có hơi ẩm của phụ nữ. Mọi đêm khi ngủ một mình tôi luôn có cảm giác quanh tôi là một vực thẳm sâu hoắm và tôi đang nằm lơ lửng trên cái vực thẳm tối om ấy. Giờ cảm giác đó được thay bằng cảm giác dễ chịu và bình an vì tôi biết trong căn phòng này còn một con người khác ngoài tôi. Cô gái nằm nghiêng quay mặt về phía tôi, thân hình hiện lên trong những khoảng mờ sáng tối. Rất khó để khẳng định cô đẹp hay xấu bởi lớp son phấn làm gương mặt cô giống với gương mặt của những cô gái làm tiền khác tôi đã từng gặp. Tôi ngắm cô rất lâu vừa cố nhìn ra gương mặt thật của cô sau lớp son phấn vừa chờ đợi gương mặt của Em thấp thoáng hiện lên trong mờ ảo. Giá như người nằm trước tôi giờ không phải là cô gái kia mà là Em. Giá như tôi biết Em là ai và đang ở đâu tôi sẽ làm tất cả để có được Em trong cuộc đời này và ngàn kiếp sau.

Vào một buổi chiều ở bến xe, tôi nhìn thấy một gương mặt thật đẹp của một cô gái sau tấm kính. Cô gái ngồi trên xe ô tô đang dời bến và cô đang nhìn tôi. Đôi mắt cô như nói với tôi một điều gì đấy gợi lên một ký ức xa xôi mà tôi không thể nhớ. Tôi đứng sững nhìn theo. Chiếc xe lao ra đường lớn và gương mặt cô biến mất. Tôi đuổi theo để được nhìn thấy gương mặt cô lần nữa, tôi chưa từng chạy nhanh như vậy. Tôi chạy tưởng chừng như có thể đuổi kịp được chiếc xe. Nhưng chiếc xe càng chạy càng nhanh và vì một lý do gì đó mà nó không dừng lại. Tôi không còn nhớ nổi gương mặt đó nữa.

Ký ức tuổi thơ của tôi chàn ngập hình ảnh của T. Tôi đã quên đi nhiều gương mặt trong tuổi thơ nhưng gương mặt của T là những gì còn lại trong tuổi thơ của tôi. Đó là gương mặt thiên thần. Ngày còn nhỏ tôi hay bị các bạn bắt nạt và rất nhiều lần T đứng ra bảo vệ. Hình ảnh T đứng giữa tôi và bọn con trai khác đôi tay trắng nhỏ dang ngang như cánh chim non đang tập bay là hình ảnh đẹp hơn mọi hình ảnh mà tôi đã từng nhìn thấy. Nhưng cũng vì tôi có một cô bạn xinh đẹp mà tôi càng bị bọn con trai khác đánh nhiều hơn. Vào một ngày cả gia đình T biến mất, tôi và T không có cơ hội để chia tay. Từ đó tới giờ tôi không còn gặp lại T nữa cũng không nghe được tin tức gì về T. Nhiều lần tôi mang gương mặt trẻ thơ của T trong ký ức ra để so sánh với gương mặt của Em. Cố hình dung khi T lớn lên gương mặt của T sẽ như thế nào mà tôi không thể hình dung được.

Em là ai? Em có thể là người con gái mà tôi thoáng gặp ở bến xe vào một chiều xa quê, cũng có thể là T người bạn của tuổi thơ hay bất kỳ một cô gái nào khác tôi đã gặp rồi quên. Cũng có thể Em không tồn tại. Tôi không biết! Tôi chỉ biết một điều bây giờ hay bất kỳ lúc nào khi tôi nhớ về Em gương mặt của Em sẽ hiện nên rõ nét trong tâm trí tôi. Em xuất hiện trong giấc mơ của tôi từ khi nào tôi không còn nhớ. Trong mọi giấc mơ có Em tôi không còn là tôi, tôi thành một người khác. Ngoài đời thực khi tôi cô độc, đau đớn, bất an hay tức giận Em hiện lên trong tâm trí và tất cả tan biến. Em cứ lớn dần trong tôi và tôi nhận ra một điều như định mệnh, một điều khiến tôi sợ hãi: Em là người con gái duy nhất tôi có thể

yêu trong cuộc đời này. Tôi bắt đầu lao đi tìm kiếm. Không phải tìm Em trong mơ, trong tưởng tượng hay hình dung mà Em trong hiện thực. Ngày qua ngày, tôi đã đi nhiều nơi ngắm hàng ngàn gương mặt nhưng không tìm thấy gương mặt Em. Không lúc nào tôi không tìm kiếm. Khi đã nhiều tuổi, mệt mỏi và thất vọng tôi lập gia đình mong xóa hình bóng Em khỏi tâm trí.

Tôi ngừng lại và hỏi cô có tin vào câu chuyện tôi kể hay không. Cô mỉm cười. Tôi bật dậy chạy ra mở tủ và đặt trước cô một chồng tranh vẽ.

-Tôi đã vẽ cả ngàn bức tranh nhưng không sao vẽ được gương mặt ấy. Cả đây nữa này, hàng ngàn trang giấy nhưng không thể miêu tả được một gương mặt đã quá quen thuộc trong đầu tôi. Nếu thành công tôi sẽ sao chép cả triệu bản và mang đi mọi nơi trên thế giới này mong tìm được người con gái ấy.

Cô nhìn tôi hoang mang và cầm chặt lấy tay tôi.

-Nhìn kỹ xem em có phải là người con gái đó không?

-Không phải!

-Nhìn kỹ đi! Cô siết chặt tay tôi.

-Không!

Im lặng.

Lúc sau cô buông tay tôi ra và bật cười. Tiếng cười buồn lạc trong đêm.

-Cô có thể thức suốt đêm nay không?

-Không khó lắm!

-Và quan sát xem tôi ngủ với tư thế như thế nào và gọi tên ai trong mơ!

-Chỉ vậy thôi sao?

Tôi yên tâm nằm ngủ, không giống như mọi hôm giấc ngủ lần này ập đến rất nhanh, nó nhanh đến nỗi khiến tôi hoang mang nhưng tôi không cưỡng lại. Tôi buông xuôi theo dòng trôi lặng dần, chìm dần vào sự chết.

Sáng tỉnh dậy, âm thanh đầu tiên tôi nghe thấy là tiếng kêu nhẹ của cô gái.

-Anh thức giấc như một xác chết dựng ngược. Cô nói.

-Vợ tôi cũng nói vậy. Tôi làm cô giật mình sao?

Cô không trả lời. Tôi nhìn cô, đôi mắt mệt mỏi, khuôn mặt hốc hác. Vợ tôi có lần bảo: “Nhìn anh ngủ là một cực hình.” Đêm trắng với người con gái là sự hao mòn và mất mát.

-Anh mơ thấy gì?

-Một vùng đất lạ. Đẹp! Có rất nhiều người lạ. Tôi cũng không nhớ rõ.

Tôi không giám kể hết vì tôi sợ chính cái giấc mơ mà tôi đã mơ. Giấc mơ này cũng giống với rất nhiều giấc mơ khác. Không một âm thanh, không có gió, màu sắc kỳ quái. Một vùng đất rộng mênh mông, tôi gặp rất nhiều người, tất cả đều xa lạ, kể cả khuôn mặt tôi cũng xa lạ chỉ có khuôn mặt của người con gái ấy quen thuộc. Tôi đã từng nghĩ rằng phải chăng người con gái ấy thuộc về tiền kiếp hay một thế giới mà tôi không thể vươn tới. Ý nghĩ đó làm tôi thấy hoang mang.

Cô chuẩn bị quần áo và ra về. Tôi hỏi cô về nhiệm vụ tối qua mà tôi giao. Cô im lặng, lắc đầu bỏ đi. Tôi chạy theo và đưa cho cô ít tiền.

-Nếu anh trả tiền thì tôi xứng đáng được nhiều hơn! Cô nói.

Và cô ôm chặt lấy tôi, mặt ép chặt vào ngực tôi. Tôi vòng tay ôm chặt lấy cô. Cả hai như dính vào nhau, bàn tay lần tìm nhau, vùng vẫy và chút xả mọi sự cô độc sang nhau. Mái tóc của cô thật mềm mại và giống một cách kỳ lạ mái tóc của người con gái ấy. Bỗng tôi thấy vòng tay mình hẫng hụt, tôi nhận thấy một khoảng trống mênh mông trong lòng cô. Đồng thời với cảm giác ấy là cảm giác hun hún, sâu thẳm trong tâm hồn tôi, nó sâu như vực thẳm và người con gái đang nằm trong vòng tay tôi chỉ như một chiếc lá mất hút, lạc lõng giữa vực thẳm khôn cùng. Cô buông tôi ra và bỏ đi. Cô ấy cũng giống như vợ tôi cũng bỏ đi vào một buổi sáng mùa đông. Khi buông tôi ra vợ tôi đã hét lên một cách đầy đau đớn và tuyệt vọng. Không ai trong số họ quay lại. Không ai trong số họ thỏa lấp được tâm hồn tôi ngoài Em.

Làng Còi

Giữa trưa, trời nắng nóng. Lẽ ra giờ này cụ đang nằm nghỉ mới phải, nằm mãi mà không ngủ được vì thấy lòng không yên. Dù sao mình cũng là một người con của cái làng Còi này không thể để chúng nó làm gì thì làm. Nghĩ vậy cụ thấy mình quyết đoán hẳn lên. Cụ đi đầy hào hứng. Hào hứng thì hào hứng thật nhưng đi được một chút thì thấy mỏi chân. Hồi trẻ cụ băng rừng, vượt núi không mấy khi để ý tới đường dài hay ngắn, giờ đi từ nhà ra tới đầu làng đã thấy xa. Tuổi già có nhiều cái giới hạn, làm cái gì cũng thấy khó khăn. Càng ngày cụ càng làm ít hơn một chút và cũng nghỉ nhiều hơn một chút. Lại thêm cái bệnh hay hồi tưởng và suy nghĩ xa xôi. Con cháu chúng nó muốn cụ được hưởng cái thú thanh tịnh, nhàn hạ. Cả đời vất vả giờ bắt cụ ngồi chơi khác nào buộc chân cụ lại không cho cụ đi. Nhàn hạ ư? Nhàn hạ đi kèm với lạnh lẽo và cô đơn. Mà ngồi chơi thấy mình vô nghĩa, vô nghĩa thì sẽ nhanh chết.

Cụ đi chậm trên đường vắng. Thi thoảng mới thấy có vài ba người làng đi ra đồng. Làng Còi giờ vắng người như thời chiến tranh. Ruộng đất còn lại chẳng là bao nên người làng phải lao đi tứ xứ làm ăn không chết đói. Chỉ có tết nhất vợ chồng, anh em, con cái, họ hàng mới được nhìn thấy mặt nhau. Chung vui trong cái tết vội rồi lại mỗi người mỗi nơi. Cách đây mấy năm con cháu trong họ cũng có đưa kiếm được chút ít của ăn của để, chúng có ý muốn quyên góp làm cho cụ cái nhà nhưng cụ cương quyết không. Chúng cứ bàn ra tính vào mãi, cụ bảo đợi cụ chết rồi muốn phá gì thì phá. Chúng mới thôi. Mấy ngày tết hay giỗ họ con cháu về đông ngồi kín nhà. Chúng nó vui vẻ bên nhau vì cả năm mới gặp nhau được một hai lần. Thấy con cháu khỏe mạnh, ngày một đông lên cụ thấy vui. Nhìn chúng chen chúc trong ngôi nhà cổ lụp xụp mà cụ lại thấy thương, thấy tủi. Xã với huyện tuyên dương cụ vì giữ được ngôi nhà cổ. Họ ca ngợi cụ là biết giữ truyền thống còn nhà họ họ phá để xây nhà cao cửa rộng. Tuyên dương với ca ngợi thì ích gì quan trọng với cụ vẫn là niềm vui của con cháu trong họ. Lần họp họ tới cụ phải nhờ con cháu phá ngôi nhà này đi để xây ngôi nhà mới to hơn, cả từ đường dòng họ nữa cho con cháu được mở mày mở mặt. Ít ra dòng họ Vũ nhà cụ cũng đứng nhất nhì ở cái làng Còi này. Ôm cái cổ, cái cù làm gì quan trọng vẫn là giữ được cái nếp, cái gia phong của dòng họ.

Đi mãi rồi cũng tới đình làng. Cụ ngược lên nhìn mái đình mà thấy buồn. Đình làng một thời là niềm tự hào của người dân làng Còi. Trong xã ngoài huyện ai ai cũng biết tới nó bởi cái địa thế đẹp và ông thành hoàng linh thiêng. Một thời nó bị quên lãng rồi thành kho hợp tác, sau thì mục nát. Ngày nay người ta cố phục dựng rồi treo cho nó tấm biển. Nhìn thì đẹp đấy nhưng cụ thấy giả quá không còn linh thiêng như ngày nào. Nghe thấy tiếng máy móc âm âm cụ mới nhớ là mình phải ra đầu làng ngay. Chẳng là người ta đang làm một con đường chạy qua làng. Cụ nghe người làng nói là sẽ có nhiều nhà phải giải tỏa, cái cổng làng và cây đa cũng bị phá. Nghe thấy thế cụ sốt lắm nhờ thằng cháu đèo lên xã để hỏi. Anh cán bộ tiếp cụ nhiệt tình rồi giảng giải cho cụ hiểu về tầm quan trọng của con đường.

Không những thế anh còn giảng cho cụ về hội nhập và đổi mới. Cụ nghe tới ù tai mới nhớ ra và hỏi anh cán bộ về cây đa và cái cổng làng. Một phen cũng không lệch đi được, con đường được chỉ đạo từ trên xuống rồi! Cụ nghe thấy vậy thì giận lắm. Cái gì mà từ trên rồi khác nào lệnh vua ban, dân chỉ biết nghe theo, chỉ biết thực hiện. Nhưng lần này thì cụ quyết không cho phá cây đa với cái cổng làng. Không phải cứ dựa vào hội nhập với đổi mới mà các anh muốn làm gì thì làm.

Cụ ngồi xuống gốc đa cạnh đám thợ đang nghỉ trưa. Đi đoạn đường nắng giờ ngồi mát mới thấy quý cái bóng đám. Cây đa có tán rộng bao phủ, rể ngoằn ngoèo nổi cộm trên mặt đất. Nó có tuổi đời tới mấy trăm năm rồi. Nó gắn với làng, là một phần của làng vậy mà người ta nỡ phá đi. Mấy thằng trai trẻ trong dòng họ nhìn thấy cụ, chúng rút rề đi tới khoanh tay đưa chào cụ, đưa chào ông. Cụ giận lắm, cụ đã cấm không đưa nào được ra đây làm mà chúng vẫn ra. Cụ muốn đuổi chúng về nhưng nghĩ lại thương. Chúng còn vợ, còn con mà có việc làm ở quê lúc này là quý, đuổi chúng về sao đành. Cụ Trần tay trống gậy đi tới phía cụ, hai đứa nhỏ đi sau, đưa ôm chiều đưa ôm bình trà.

- May quá có cụ ngồi đây! Cụ Trần mỉm cười cúi chào cụ.

Cụ Trần chỉ chỗ cho hai đứa nhỏ dải chiếu và đặt bình trà rồi mời cụ ngồi. Cụ thấy cụ Trần nhiệt tình và có phần trọng như vậy thì cụ vui lắm. Họ Trần và họ Vũ vốn đã có hiềm khích từ lâu. Hồi còn trai trẻ hai cụ thường xuyên đánh nhau, ghét nhau từ thời chẵn trâu. Rồi chiến tranh bao thế hệ trai làng ra đi về được mấy người đâu. Được người nào về thì quý lắm. Hai cụ còn sống trở về nhìn thấy nhau mà mặt cứ lạnh tanh. Nghĩ ra đấu đá làng anh, làng tôi, dòng họ nhà anh, nhà tôi, để rồi tự dìm nhau xuống chứ có ăn vàng ăn bạc gì được của nhau. Bọn trẻ giờ chúng nó sống hòa thuận đâu có phân biệt gì dòng họ.

Mấy anh công nhân bước tới cúi chào hai cụ. Chắc chúng đoán biết được hai cụ đến đây làm gì rồi. Mấy đứa là cháu cụ Trần. Cụ có vẻ giận chúng nó lắm.

- Trần Nam ra đây cụ bảo!

Cụ Trần chỉ tay vào anh to cao ăn mặc sang trọng hơn đám công nhân.

- Chiều nay chúng mày phá cây đa đúng không?

- Dạ vâng ạ!

- Chúng mày muốn phá cụ không cản được! Cuộc chỗ này đi rồi cụ cho phá!

Anh thanh niên cầm cuốc mắt nhìn quanh mấy anh công nhân bên cạnh rồi nhìn cụ. Chắc là cán bộ nghĩ mình phải gương mẫu nên anh cuốc mạnh vào đám đất chỗ cụ Trần chỉ tay.

- Khi ông nội mày mới sinh vừa cắt rốn chính tay tao mang rau ra đây và chôn ở đây. Giờ hài cốt vẫn còn đang nằm ở Trường Sơn đã tìm về được đâu!

Chiếc cuốc buông rơi. Mọi người đều sững sờ nhìn anh cán bộ. Hai đứa nhỏ sau lưng cụ Trần nhìn đám đất bằng đôi mắt thành kính lạ thường. Không phải là tục lệ mà chỉ là thói quen của người làng bao đời nay. Cứ có người mới sinh là người nhà mang rau ra cây đa đầu làng để chôn. Một phần cơ thể của mỗi người

làng bao đời đều nằm dưới gốc cây này. Chỉ có bây giờ trẻ con vừa mới sinh ra người ta đã ào tới xin rau bà để. Người thì mang về ăn, người cho lợn. Con cháu cụ vừa sinh nhiều người tới xin cụ măng đuổi về, cụ phải tự tay mang chôn cho cháu, cho chắc cụ. Sau này nhờ chúng có trở thành những kẻ tha hương thì một phần cơ thể chúng vẫn nằm ở đây. Chúng biết mà nhớ về nơi chôn rau cắt rốn của mình. Cụ biết ơn cụ Trần lắm. Một mình cụ mà ở đây thì không biết sẽ phải xoay sở thế nào.

- Chúng mày có ăn có học sao chúng mày không tìm cách giữ cây đa này lại cho làng? Chúng mày không thấy có tội sao?

Cụ Trần mắng thêm chúng vài câu thì mệt, cụ ngồi xuống mắt nhìn ra đồng. Hai cụ ngồi nói chuyện ôn lại thời trẻ. Quá giờ làm việc lâu rồi mà không thấy đám công nhân có động tĩnh gì. Chúng cũng nể hai cụ là hai ông trưởng của hai dòng họ lớn. Cụ nhìn ra cánh đồng âm u, tan hoang như bị bom đạn cày xới. Cánh đồng sao lạ lắm quá! Cụ thấy hoang mang trước sự thay đổi nhanh chóng. Cụ ngồi nhìn mấy đứa cháu đứng khoanh tay mắt nhìn ra cánh đồng. Những người trẻ kia! Chúng đang khao khát làm giàu trên mảnh đất này và con đường đang làm là chìa khóa mở ra khát vọng đó. Chúng không phải xa quê thành những kẻ tha hương nơi vùng đất lạ.

Chiều về. Ngày xưa mỗi khi đi làm đồng về, người làng lại tụ tập nói chuyện, uống nước bên gốc đa hưởng cơn gió mát lành từ cánh đồng, họ về nhà khi mặt trời đã lặn. Bây giờ hai cụ ngồi đây đợi mãi mà không thấy người làng nào dừng lại uống cùng hai cụ bát nước. Mặt trời đỏ rực, gió vi vu thổi ngang cánh đồng. Gió thổi lá đa lao xao như tiếng trò chuyện, cười đùa của người làng bao đời bên gốc cây. Tiếng cười hòa trong gió lan xa. Con gió làm cụ thấy nhẹ nhõm lạ thường. Nhẹ nhõm như tiếng cười bao đời của người dân xóa tan bao mệt mỏi, bao sự bất công vô lý ở đời.

Mặt trời lặn, mây nhẹ trôi. Cụ Vũ quay sang nói với cụ Trần.

- Ta về thôi cụ!

- Phải! Ta về thôi!

Người gác rừng

Ngôi làng chìm vào đêm sâu tĩnh lặng. Những ngôi nhà nhỏ có mái giống nhau nằm cách xa nhau và quay theo nhiều hướng khác nhau nằm như cố giấu mình đi. Đường làng vắng, thỉnh thoảng có một vài con chó hoang vừa chạy vừa sủa. Mà nó sủa cái gì nhỉ? Bóng đêm, vài cái bóng lằng du hay những hồn ma lưu lạc. Trăng mờ sáng tối lặn đi sau những lớp mây trôi dạt. Sương mù từ phía những cánh rừng đang từ từ chảy xuống ngôi làng mang theo hương thơm thoang thoang. Hẳn rừng mình bởi cái lạnh đến bất ngờ từ màn sương trắng. Nhìn màn sương như chiếc lưới trời bị rách buông xuống bất ngờ để cố bắt vài ba con mồi lạc bước. Hẳn bước nhẹ thận trọng như người vượt qua đầm lầy sợ mỗi bước chân có thể mang đến cái chết. Trăng biến mất, ngôi làng âm u lạ thường. Hẳn giật mình mỗi khi nghe thấy tiếng cười khàn đục giữa giấc mơ trong đêm hay tiếng thét nửa chừng rồi như bị một bàn tay chặn lại. Hình như có rất nhiều đôi mắt đen đang nhìn hẳn từ trong những ngôi nhà hay góc khuất. Mỗi bước chân, cử chỉ của hẳn đều bị theo dõi. Bỗng một tiếng kêu xé màn đêm vang trên bầu trời kéo theo tiếng gió rít, tiếng vỗ cánh vội vã mệt mỏi. Tiếng kêu thật thanh, cô độc và buốt lạnh nghe như tiếng gọi đồng loại lần cuối của con vật trong cơn đói khát trước khi tan biến trong màn đêm. Đáp lại nó chỉ có sự im lặng, im lặng tới tận cùng của những con mồi đang hoảng hốt và run sợ nuốt ngợp tới sâu thẳm cơn ác mộng của đêm. Hơi thở chìm sâu. Im lặng nén chặt. Sức mạnh của tiếng kêu vượt qua sức chịu đựng của hẳn. Hẳn choáng váng và quỵ gục xuống. Cơ thể run lên lạnh cóng. Hẳn nhắm mắt lại cố thu mình cho thật nhỏ. Hẳn ngồi im như vậy rất lâu cho tới khi một cơn gió lướt qua. Như có một sức hút thúc giục, hẳn trừng trừng nhìn lên bầu trời, nhìn về phía những cánh rừng và nhận ra đôi mắt màu đen sâu thẳm hơn màn đêm của con vật lạ đang quan sát hẳn.

Trăng dần sáng khi màn sương tan. Hẳn nhận ra ngôi làng không có điểm bắt đầu và cũng không có điểm cuối, quanh làng là những cánh rừng bao phủ. Về tới nhà trọ hẳn nhìn thấy một cô gái không mảnh vải che thân đứng trên tầng hai của ngôi nhà. Vẻ đẹp hoang sơ, nụ cười rất lạ của cô gái như hòa cùng hơi thở đêm. Đôi mắt đen nhìn xuống ngôi làng trong màn sương mờ. Bất giác hẳn nghĩ hình như đôi mắt kia là đôi mắt của con chim lạ. Hay cô gái chính là vị thần cai quản vùng đất này. Cô biến thành con chim lạ cất lên tiếng kêu như lời cảnh báo với kẻ cố tình vi phạm luật lệ của làng. Hẳn đứng ngắm nhìn cô cho tới khi trời sáng.

Hẳn vụt tỉnh, mắt mở trừng nhìn thẳng vào khuôn mặt xinh đẹp đặt ngay sát mặt mình. Cô gái giật mình lùi lại. Sau phút giây bàng hoàng hẳn hỏi cô gái:

- Đây là đâu?
- Một ngôi làng nhỏ.
- Sao tôi lại ở đây?

- Vì anh thuộc về vùng đất này.
- Ai đưa tôi tới đây?
- Người gác rừng!
- Người gác rừng đâu?
- Ở trong những khu rừng và có thể ở mọi nơi. Người gác rừng đặt anh nằm bên gốc cây cổ thụ gần làng. Chúng tôi tìm thấy và mang anh về đây.
- Chúng tôi cần anh một cái tên! Anh không cần nói tên thật của mình.
Hắn nói một cái tên bất kì không phải tên hắn. Nói xong hắn nhận ra đó là tên của kẻ thù, người mà hắn luôn bám theo và tìm kiếm.
- Ngôi làng có một luật lệ mà anh phải nhớ. “Không bao giờ được nhắc tới quá khứ của mình hay hỏi về quá khứ của bất kì ai trên mảnh đất này”! Cô gái nói xong thì bỏ đi.

Ngôi làng không có ai là người đứng đầu, mọi người trong làng đều như nhau họ đều phục tùng dưới quyền lực của một thứ. Đó là những luật lệ không thành văn. Chúng không được ghi trên giấy tờ hay bia đá. Bất kì ai trong làng cũng đều thuộc và chấp nhận. Không ai trong làng biết những luật lệ ra đời như thế nào hay do ai quy ước. Họ chỉ biết chúng tồn tại và chúng có quyền lực lớn hơn mọi quyền lực. Họ sống cách biệt và xa lánh lẫn nhau vì họ sợ cái quyền lực đó. Họ chấp nhận nó như một lẽ tất nhiên như họ chấp nhận sống trên mảnh đất này. Họ chấp nhận sống trên mảnh đất này như bản thân họ chấp nhận con người đầy khiếm khuyết và mặc cảm của họ.

Màn đêm và bóng đen trong rừng vẫy gọi. Hắn đi xuống làng với nhiều câu hỏi trong đầu. Vì sao mảnh đất này lại muốn con người quên đi quá khứ? Vì sao hắn lại lạc tới đây? Làm thế nào để có thể thoát ra? Người gác rừng, ông ở đâu? Hắn hỏi nhiều người nhưng không ai trả lời. Chính bản thân họ cũng luôn hỏi và không tìm ra câu trả lời. Nhiều người khuyên hắn không nên đi tìm người gác rừng. Họ kể về người gác rừng như kể về một vị thánh. Ngôi làng này là nơi an toàn nhất còn khu rừng mới là nơi đáng sợ. Những cánh rừng như một mê cung khép kín chỉ có người gác rừng mới hiểu được quy luật để sinh tồn. Có rất nhiều người từ bỏ ngôi làng ra đi để thoát khỏi nơi đây. Họ không bỏ đi vì họ coi mảnh đất này là định mệnh. Hắn nhìn vào những khoảng tối đen mịt mù trải rộng ra mệnh mông của khu rừng và hình dung ra con chim lạ khổng lồ đang rình rập và chờ đợi.

Bất chợt hắn nhìn thấy cái bóng và dáng đi quen thuộc. Dáng to cao, bước đi cúi đầu, lăm lăm, thỉnh thoảng lại nhìn ngoái lại đằng sau đầy hoài nghi. Hắn rượt theo chiếc bóng theo một bản năng của kẻ săn đuổi từ quá khứ. Quá khứ của hắn là những cuộc truy đuổi bất tận. Hắn mãi mê đuổi cho tới khi cái bóng biến mất. Hắn lạc vào vùng cỏ cao ngang ngực. Hắn lách cỏ tiến về phía cây cổ thụ có tán lá rộng bao phủ một vùng. Khối đen đục mờ của cây cổ thụ như bàn tay dang ra chào đón. Cảm giác quen thuộc đầm ấm tràn về trong hắn. Hắn muốn lại bên cây thật gần,

thật gần. Có một người đang quỳ gục dưới gốc. Người đó đang nói và khóc. Hấn bước thêm vài bước thì bị một bàn tay nặng trĩu giữ vai hấn lại. Theo phản xạ hấn nắm chặt lấy bàn tay lạ.

- Đừng lại gần cây cổ thụ khi có người.

Người lạ buông vai hấn ra. Hấn quay lại nhìn thấy một dáng người lờ mờ, đầu cúi không rõ khuôn mặt.

- Cây cổ thụ là nơi mọi người trong làng đến để nói về quá khứ. Khi cần nhớ về quá khứ anh hãy tới đây nhưng đã có người thì không được lại gần.

- Còn luật lệ?

- Tôi không biết! Nhiều người trong làng cũng làm như vậy.

Người lạ nói xong thì bỏ đi. Hấn ngồi giấu mình trong cỏ, quan sát người ngồi dưới gốc cây từ phía xa. Rất lâu sau người đó đứng dậy bỏ đi, để lại một khoảng trống rộng. Hấn bước lại phía gốc cây và quỳ xuống. Trước mặt hấn là gốc cây cổ thụ nhìn như bà cụ thân thuộc ngồi kiên nhẫn lắng nghe. Cụ ngồi đây hàng ngàn năm, lắng nghe quá khứ của hàng ngàn con người trong im lặng. Giờ hấn có thể nói được tất cả, quá khứ ủa về bên hấn như thác lũ. Hấn nhớ cha, nhớ mẹ, nhớ một tuổi thơ bị biến mất. Quá khứ đầy nỗi đau và hận thù của hấn dồn về. Hấn khóc, gục đầu vào cây để khóc, khóc cho cha mẹ hấn, cho hấn, khóc cho vui đi nỗi đau và tủi nhục của kiếp người. Hấn sẽ ngồi đây và khóc cho hết nước mắt của một đời người, rồi thôi.

Hấn ngồi im rất lâu bên gốc cây cố tìm kiếm một lý do để tiếp tục sống. Trước khi về hấn viết xuống đất bên gốc cây dòng chữ: “Tôi sống để được nhìn thấy ông chết!”.

Hấn đi nhanh về chỉ mong còn nhìn thấy cô gái trên tầng hai ngôi nhà trọ. Cô gái vẫn còn đó, trên thân không một mảnh vải. Hấn thoáng nghĩ cô gái đứng đó để đợi hấn. Hấn chạy một mạch lên tầng hai, khi cách cô gái một đoạn hấn đứng sững. Nhìn người con gái kia xa xôi và lạnh lùng. Hấn đứng chôn chân ở đó ngắm nhìn cô cho tới khi trời sáng.

Cô gái hỏi hấn:

- Anh có thể làm được nghề gì?

Hấn nhìn cô trong giây lát rồi nói.

- Tôi là một tướng cướp!

- Tôi không hỏi về quá khứ của anh. Chúng tôi chỉ muốn biết anh có thể làm được nghề gì để sống trong ngôi làng này?

- Vậy thì bất cứ nghề gì.

- Anh hãy đến gặp ông chủ lò rèn, ông ấy đang cần người.

Ông chủ lò rèn có khuôn mặt lạnh, hốc hác. Khuôn mặt không gọi cho hấn bất kì điều gì ngoài sự xa lạ. Ông chỉ nhanh cho hấn các việc phải làm rồi đi mất.

Hắn làm một lúc thì quen việc. Khi đang thổi bùng ngọn lửa trong lò than, hắn nhìn thấy qua ngọn lửa cái nhìn sợ hãi của một người đàn ông. Qua ngọn lửa hắn nhìn thấy một ngọn lửa từ quá khứ. Khuôn mặt của kẻ thù lúc ẩn, lúc hiện. Hắn giật mình khi nhận ra kẻ thù của hắn, kẻ đang đứng trước hắn khuôn mặt vừa ngạc nhiên vừa hoảng hốt. Kẻ thù của hắn ở đây, kẻ mà hắn cả đời truy đuổi nhưng hắn không bắt, không giết. Hắn chỉ đi theo như một cái bóng. Kẻ thù của hắn bước một bước, hắn bước một bước. Kẻ thù của hắn chạy, hắn rượt đuổi. Kẻ thù của hắn dừng lại hắn sẽ gằn lên từng tiếng như quyền rũa: “Tôi sống để nhìn thấy ông chết!”. Hắn bỗng cười vang. Quá khứ của hắn ở đây, ở nơi của sự lãng quên ngự trị, kẻ đuổi bắt vẫn tìm ra kẻ chốn chạy như một trò chơi của định mệnh. Kẻ chạy trốn gục xuống, cơ thể run lên tuyệt vọng. Sự già nua, yếu đuối và mệt mỏi hắn trên khuôn mặt. Hắn sẽ ở lại ngôi làng, hắn sẽ sống cùng quá khứ ở ngôi làng. Hắn không cần quan tâm hắn đến đây bằng cách nào và người gác rừng đang ở đâu. Bỗng một tiếng sét xé ngang bầu trời. Mây đen vần vũ, cơn giông ập tới bất ngờ. Mưa phủ trắng vùng đất. Hắn đứng nhìn trời hai tay dang rộng. Hắn đang thách thức với ngôi làng và luật lệ của nó.

Trong nhiều ngày đêm ngôi làng chìm trong mưa bão. Dân làng hoang mang vì họ không thể đi làm và vì một lý do nữa đáng sợ hơn là nước từ những cánh rừng đổ về ngày một nhiều. Hắn biết vì sao, hắn đang thách thức với ngôi làng và sức mạnh của nó. Nó sẽ không tự hủy diệt mình để chứng minh nó mạnh. Kẻ nó cần là hắn. Nó muốn hắn lãng quên, muốn hắn thành kẻ sống cô độc, lạnh lùng như mọi người trong làng.

Sau nhiều ngày mưa trời bỗng quang đi ít nhiều dù thỉnh thoảng vẫn có vài ba tia sét loang ngoang trên bầu trời. Hắn không xuống làng như nhiều đêm bởi dự cảm không hay về sự im lặng đang bao trùm. Hắn nhìn mảnh giấy nhỏ cô gái mới đưa, trong đầu gọi lên nhiều hình ảnh mới về tương lai. Cô gái đưa cho hắn tờ giấy và nói:

- Nhà trọ cần chỗ cho những người mới đến! Anh cũng cần có một gia đình.
- Họ là người như thế nào? Hắn giờ tờ giấy lên hỏi. Có cô trong danh sách này không?

Hắn hỏi nhỏ, mắt nhìn cô gái. Cô không trả lời, cúi đầu chào nhẹ rồi bước đi. Một gia đình và tương lai hắn cũng có quyền được hưởng như bất kì ai. Nhớ lại hình ảnh vào buổi sáng mà lòng hắn cảm thấy ngậm ngùi khác lạ. Bên chiếc lò rèn hắn quan sát kẻ thù đang làm việc dưới sân giữa trời mưa. Ông đã già, mệt mỏi có vác nặng nhọc khúc gỗ to để làm khổ mình. Mắt thỉnh thoảng quay sang nhìn hắn. Rồi một người phụ nữ trẻ chạy ra phía ông, lau nước mưa trên khuôn mặt ông rồi họ cùng cười. Dưới mưa nụ cười khiến ông trẻ ra rất nhiều. Hắn chưa từng thấy ông hạnh phúc như vậy. Người phụ nữ trẻ là người vợ ông mới cưới trong ngôi làng này. Hạnh phúc của ông như lan sang hắn và hắn mỉm cười. Ông quay sang nhìn hắn như chợt tỉnh, ông đẩy người vợ ra đẩy lạnh lùng. Chị trượt ngã xuống

sân. Nụ cười biến mất. Hắn cố gắng tránh cái nhìn của người phụ nữ nhưng không được. Lòng hận thù trong hắn đã nguội đi nhiều từ khi tới mảnh đất này.

Không khí đêm lạ lùng, nó gọi cho con người về những khao khát. Hắn bước nhẹ lên tầng hai. Cô gái đứng ngắm nhìn cánh rừng, gió mỏng man lả da cuộn theo những đường cong bất tận như cơn gió lốc. Cơ thể cô nhìn như chòm sao mờ nhạt nghiêng giữa nền trời đen. Cô tìm kiếm điều gì ở những khoảng tối mù sương kia. Cô không quan tâm tới sự hiện diện của hắn. Hắn muốn cầm tay, nói những lời ong bướm hay sờ vào người cô. Liệu cuộc đời của hắn và của cô có thể thay đổi không? Hắn thấy cô là người đang nắm giữ tương lai của mình. Hắn có thêm một lý do để sống. Nhiều cảm giác khác lạ nhen lên trong lòng. Cô gái vẫn đứng im nhìn về phía những khu rừng như đang chờ đợi. Hắn đưa tay lên, bỗng bàn tay không sao cử động được, nó cứng nhắc, xa xôi như tách ra khỏi cơ thể, bàn tay lại buông thõng xuống. Hắn muốn ôm chặt lấy cô, muốn chiếm đoạt cô. Mãnh lực bóng tối và sự sợ hãi của cô độc trong con người hắn đang thêm khát được bùng ra. Hắn sẽ nhún chim và đè bẹp tất cả. Không điều gì có thể khiến hắn sợ hãi lúc này. Nhưng mỗi khi hắn đưa tay lại gần cô gái một ma lực lớn hơn sự ham muốn trong con người hắn giữ tay hắn lại. Hắn không thể chạm vào người cô gái. Mãi mãi hắn không thể chạm. Đêm trôi nhanh theo cơn gió lạnh.

Buổi sáng đẹp trời. Hắn vừa tới nơi làm việc thì người phụ nữ trẻ chạy tới quỳ gục dưới chân. Chị cứ quỳ như vậy không nói gì. Không lẽ kẻ thù của hắn đã kết hết sự thật với chị hay linh cảm của người phụ nữ mách bảo. Hắn bước nhanh qua đến bên chiếc lò rèn nguội lạnh. Chị lại chạy theo quỳ gục dưới chân hắn. Nhìn chị nhỏ bé, yếu ớt và nhẵn nhụi lòng hắn yếu mềm đi. Ông chủ lò rèn hốt hoảng chạy tới bên hắn.

- Tôi cần cậu giúp! Nói xong ông lại chạy đi.

Hắn lưỡng lự giây lát rồi chạy theo ông bỏ lại chị. Hắn chạy theo ra ngoài làng tiến về phía cây cổ thụ có tán lá rộng bao phủ. Chạy tới gần gốc cây mất hẳn mồ đi, đôi chân khự lại dính chặt vào đất. Hắn ngã gục xuống và sợ hãi nhìn lên. Trên cây cổ thụ, kẻ thù của hắn đang treo lơ lửng bằng một chiếc thòng lọng được quấn nhiều vòng. Mắt mở to, hai tay buông thõng. Hắn bàng hoàng đứng dậy tiến gần lại bên cái xác. Hắn từng muốn nhìn kẻ thù của hắn chết giờ hắn đã được nhìn. Ông chết thật rồi, khuôn mặt thanh thản, mắt như đang nhìn vào một điểm. Điểm đó nằm dưới chân hắn. Hắn lùi lại. Một bông hoa nhỏ trắng tinh đã bị hắn giẫm nát. Nó nằm lạc giữa vùng cỏ héo. Bông hoa lạ tỏa ra mùi thơm nhẹ dịu. Mấy người làng đang trèo lên cây để đưa cái xác xuống. Ông chủ lò rèn gọi hắn lại giúp. Hắn chạy lại, bỗng sợi dây đứt, cái xác rơi xuống đè lên người hắn. Hắn hoảng hốt nhưng rồi lại nằm im. Cái xác nặng như quả núi cứ nhẹ dần, nhẹ dần. Hắn vượt đôi mắt đang mở to nhìn hắn và nói: "Tôi tha thứ cho ông!". Người làng nâng ông dậy

và đặt vào manh chiếu nhỏ. Người vợ vừa chạy đến, chị thét lên một tiếng thì ngất lịm. Hấn bò dậy choáng váng cần một điểm tựa. Hấn ôm lấy gốc cây cổ thụ già nua. Ông ấy đã chết, hận thù của hấn cũng chết nhưng nỗi đau thì vẫn còn. Ông ấy là người duy nhất biết được hấn là ai trên mảnh đất này. Ông chết nghĩa là hấn sẽ bị quên lãng. Khi cúi xuống hấn nhìn thấy dòng chữ nghịch ngoạc. “Tôi sống để nhìn thấy ông chết!”. Chính hấn đã viết dòng chữ này cách đây nhiều hôm để rồi đêm qua người đàn ông kia ra đây và nhìn thấy. Nhưng tại sao sau nhiều ngày mưa to, nước chảy dòng chữ vẫn hiện lên mòn một, rõ nét. Hấn hét lên, đâm mạnh xuống dòng chữ. Hấn đã thua thật rồi, thua trong trò chơi của định mệnh, thua trước sức mạnh của ngôi làng mà hấn đã thách thức.

Buổi chiều lộng gió. Hấn bước vào nghĩa địa. Những bông hoa trắng nhỏ trải dài một vùng rộng như chiếc thảm tinh khôi. Chiếc thảm uốn lượn theo gió trên những mô đất nhấp nhô. Hương thơm dịu khiến hấn thấy cô độc. Những ngôi mộ không có bia nằm rải rác nhô cao. Hấn bước tới bên ngôi mộ mới đắp. Một người phụ nữ không mảnh vải che thân nằm ôm lấy ngôi mộ. Chị đang ngủ ngon lành. Hấn cầm ba nén nhang lên ngôi mộ. Hấn quỳ rất lâu, rất lâu cho tới khi trời mờ tối thì bỏ đi.

Hấn không đi vào làng, hấn đi về phía những cánh rừng. Không động lực hay sự thôi thúc nào ở phía trước. Không dừng lại, hấn đi và đi. Qua ngày, qua đêm, qua cánh rừng này rồi lại cánh rừng khác. Những cánh rừng như những mê cung, hấn có thể bước ngàn lần lên dấu chân của mình mà không thể biết. Hấn đi cho tới khi đôi chân không đi được nữa. Hấn bò, bò miết trên mặt đất ẩm ướt. Mất hấn căng ra để chống lại cơn buồn ngủ. Nếu hấn ngủ sẽ không còn mệt, đói, khát hay cô độc. Bỗng một tiếng kêu xé màn đêm vang trên bầu trời kéo theo tiếng gió rít, tiếng vỗ cánh vội vã mệt mỏi. Tiếng kêu thật thanh, cô độc và buốt lạnh nghe như tiếng gọi đồng loại lần cuối của con vật trong cơn đói khát trước khi tan biến trong màn đêm. Khu rừng rung chuyển. Hấn nằm ngửa, mắt căng ra nhìn lên bầu trời. “Lại đây con chim cô độc! Miếng mồi của người đang đợi người. Ta muốn nhìn vào đôi mắt đen sâu thẳm của người lần cuối!”

“...Hấn bay trên những cánh rừng. Bay trên vùng đất rộng mênh mông. Hấn bay mãi. Bay qua ngôi làng. Hấn lạc giữa những lớp sương mù dày đặc. Bỗng sương mù quện chặt lấy hấn. Hấn không bay được nữa. Hấn vùng vẫy và cất lên tiếng thét. Tiếng thét đó là tiếng kêu của con chim lạ. Hấn là con chim lạ. Con chim lạ là hấn với đôi cánh bị bầu trời khóa chặt”.

Ông kể đến đó thì dừng lại. Người khách hỏi ông.

- Như vậy là hấn chết và câu chuyện của ông kết thúc?
- Không! Hấn được người gác rừng cứu.
- Đó có phải là quá khứ và tương lai của tôi? Vì sao ông biết được?

- Vì tôi là người gác rừng!
- Ông cho tôi biết trước tương lai, tôi sẽ sống khác như vậy tương lai sẽ không còn là tương lai như ông nói nữa!
- Cậu đang ở trên mảnh đất của sự lãng quên. Sau một giấc mơ dài cậu sẽ quên đi những gì tôi kể! Tỉnh dậy trước mặt cậu sẽ là khuôn mặt xinh đẹp của một cô gái.

Hắn vùng tỉnh dậy, mồ hôi toát ra. Hắn đang ở trong ngôi nhà tranh nhỏ của người gác rừng. Hắn đã nhớ lại những ngày đầu tiên hắn lạc vào vùng đất này và gặp người gác rừng. Ngoài sân người gác rừng đang ngồi thiền trên chiếc ghế đá giữa sân. Hắn nhìn thấy cây gậy rực sáng trong giây lát khi hắn nhìn nó. Hắn bước tới định cúi nhặt cây gậy giữa sân thì con chó nằm cạnh gầm gừ. Nó có đôi mắt sáng lạ thường. Ông cụ choàng tỉnh đưa tay nhặt cây gậy.

- Sau giấc mơ chắc cậu đã biết trước tương lai của cậu rồi chứ?
 - Tôi càng biết trước tương lai thì tôi càng muốn thay đổi! Tôi sẽ đi!
- Người gác rừng lắc đầu, ông đưa cho hắn tấm bia đá nhỏ và nói:
- Hãy viết tên cậu vào đây và mang nó theo! Nếu cậu tìm được đường thoát khỏi mảnh đất này hãy để nó ở lối ra. Nếu không thoát được, một ngày nào đó tôi hoặc một ai khác sẽ tìm thấy cậu nhờ tấm bia đá này. Cậu sẽ không bị lãng quên!
 - Đã có ai thoát khỏi vùng đất này chưa?
 - Tôi không biết! Nhưng trong những chuyến đi tôi vẫn tìm thấy những bia đá dưới những lớp lá mục ẩm ướt. Tôi dựng chúng lên.
 - Tôi sẽ quay trở lại ngôi làng.

Hắn lùi ra sân. Khoảng sân hình tròn, chiếc ghế đá của người gác rừng nằm giữa hình tròn. Có hàng ngàn con đường dẫn vào khu rừng. Hắn không biết phải đi hướng nào. Những cánh rừng như đang khép lại mọi lối đi. Hắn nhìn lên trời, mây đen xám xịt kéo đến. Gió bão làm khu rừng rung chuyển. Hắn quỳ xuống và nói:

- Xin ông hãy đưa tôi quay trở lại ngôi làng!
- Tôi chưa dạy cho cậu quy luật của khu rừng và cách chế ngự lại sức mạnh của nó! Có những điều mà một người gác rừng phải luôn nhớ: Một là, phải luôn luôn đi và tìm kiếm. Khi tìm được người lạc vào vùng đất này hãy đưa họ tới ngôi làng! Hai là, phải tránh xa người làng, như vậy sẽ tốt cho họ! Ba là, không được đưa một người hai lần tới ngôi làng. Nếu người nào muốn thoát khỏi vùng đất này hay đưa cho họ một bia đá. Và cuối cùng! Người gác rừng là một người cô độc, cậu phải nhớ từng khuôn mặt mà cậu đã gặp, từng ký ức tốt đẹp đã qua để chống lại sự lãng quên.
- Tại sao ông lại chọn tôi? Hắn hỏi.
- Tôi không chọn cậu mà vùng đất này chọn cậu! Tôi đã quá già và mệt mỏi. Cậu phải luôn đi và đi đừng dừng lại.

Con giông đang ập tới, bầu trời đen kịt. Người gác rừng đặt cây gậy vào tay hắn. Ông lại ngồi thiền trước khi bước vào chuyến đi dài. Ông ngồi thanh thản giữa

con giông bão đang ập tới. Cầm cây gậy trong tay, hắn thấy mình mẫn lẹ thường. Hắn nhìn xuyên qua được các cánh rừng, nhìn thấy ngôi làng. Mưa, mưa bắt đầu rơi. Mưa rừng vang lên như một bản nhạc. Hắn nghe thấy tiếng kêu cứu sâu trong khu rừng già bay lạc trong cơn mưa. Hắn quay lại phía tiếng kêu như một bản năng thúc giục. Quay lại phía người gác rừng, hắn thấy ông vẫn ngồi im. Ông đã ngồi nhiều hơn khoảng thời gian mà mọi ngày ông vẫn ngồi. Con chó bỗng quỳ hai chân trước xuống rên rĩ. Nó tru lên ba tiếng thảm thiết vang vọng rừng xanh. Hắn nhìn ông và nói:

- Tương lai của tôi là ông!

Mưa phủ trắng vùng đất bị lãng quên.

Mục lục:

<i>STT</i>	<i>Tên tác phẩm</i>	<i>Trang</i>
1	Lời giới thiệu tác phẩm	1
2	Tan vào rừng	3
3	Em là ai?	7
4	Làng Còi	10
5	Người gác rừng	13